

**BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TMT23B4**  
**HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023-2024**

| STT | MSHS          | Họ và tên             | Ngày sinh  | Giáo dục QP - An ninh(2) | Giáo dục thể chất(1) | Pháp luật(1) | Điện tử căn bản(5) | Lắp ráp và cài đặt máy tính(5) | Giáo dục Chính trị(2) | Điểm TB | Xếp loại   |
|-----|---------------|-----------------------|------------|--------------------------|----------------------|--------------|--------------------|--------------------------------|-----------------------|---------|------------|
| 01  | 2354801024428 | Trần Thị Thúy An      | 17/12/2007 | 0.0                      | 0.0                  | 0.0          | 6.1                | 0.0                            | 0.0                   | 2.3     | Yếu        |
| 02  | 2354801024429 | Nguyễn Văn Gia Bảo    | 09/09/2008 | 8.6                      | 8.0                  | 5.7          | 6.9                | 7.8                            | 7.3                   | 7.2     | Khá        |
| 03  | 2354801024430 | Nguyễn Văn Cảnh       | 06/03/2008 | 7.5                      | 8.0                  | 6.7          | 7.0                | 8.9                            | 6.6                   | 7.6     | Khá        |
| 04  | 2354801024431 | Cao Khánh Duy         | 25/03/2008 | 8.7                      | 7.8                  | 7.1          | 7.5                | 9.0                            | 7.5                   | 8.0     | Giỏi       |
| 05  | 2354801024432 | Đặng Hoàng Duy        | 25/02/2008 | 0.0                      | 0.0                  | 2.0          | 6.8                | 2.7                            | 2.5                   | 4.2     | Yếu        |
| 06  | 2354801024433 | Mai Thị Tuyết Duyên   | 23/03/2008 | 6.7                      | 0.0                  | 2.0          | 6.2                | 5.9                            | 3.5                   | 5.3     | Trung bình |
| 07  | 2354801024435 | Nguyễn Nhựt Hanh      | 10/12/2006 | 8.7                      | 8.4                  | 7.3          | 7.4                | 8.7                            | 8.2                   | 8.0     | Giỏi       |
| 08  | 2354801024436 | Phạm Thanh Hiền       | 06/06/2008 | 7.5                      | 8.4                  | 6.4          | 7.7                | 8.7                            | 6.3                   | 7.8     | Khá        |
| 09  | 2354801024437 | Trần Bảo Huy          | 26/02/2008 | 7.9                      | 7.7                  | 6.6          | 7.4                | 8.8                            | 7.0                   | 7.8     | Khá        |
| 10  | 2354801024438 | Lương Văn Khánh       | 23/11/2008 | 7.9                      | 6.6                  | 6.9          | 7.5                | 8.7                            | 6.8                   | 7.8     | Khá        |
| 11  | 2354801024439 | Võ Tuấn Kiệt          | 14/08/2008 | 8.7                      | 7.8                  | 7.7          | 7.2                | 8.7                            | 7.0                   | 7.8     | Khá        |
| 12  | 2354801024440 | Trần Nguyễn Thiên Kim | 11/07/2008 | 6.6                      | 8.0                  | 5.6          | 7.3                | 7.7                            | 6.9                   | 7.3     | Khá        |
| 13  | 2354801024441 | Nguyễn Thị Trúc Lam   | 05/11/2007 | 0.0                      | 0.0                  | 0.0          | 0.0                | 0.0                            | 0.0                   | 0.0     | Yếu        |
| 14  | 2354801024442 | Nguyễn Khánh Linh     | 18/02/2008 | 6.5                      | 7.2                  | 7.6          | 7.0                | 8.5                            | 8.0                   | 7.8     | Khá        |
| 15  | 2354801024443 | Nguyễn Ngọc Cẩm Ly    | 28/10/2008 | 7.3                      | 6.4                  | 8.5          | 6.7                | 7.7                            | 8.9                   | 7.6     | Khá        |
| 16  | 2354801024444 | Nguyễn Thị Kiều My    | 01/11/2008 | 8.6                      | 7.0                  | 9.1          | 6.4                | 7.3                            | 9.6                   | 7.4     | Khá        |
| 17  | 2354801024445 | Nguyễn Hoài Nam       | 13/09/2008 | 8.1                      | 8.0                  | 6.3          | 7.8                | 8.7                            | 7.6                   | 8.0     | Giỏi       |
| 18  | 2354801024446 | Lê Khánh Ngọc         | 01/02/2008 | 0.0                      | 0.0                  | 7.6          | 6.1                | 5.9                            | 9.0                   | 6.6     | Trung bình |
| 19  | 2354801024447 | Nguyễn Thị Hồng Ngọc  | 10/09/2008 | 8.7                      | 8.4                  | 8.1          | 7.6                | 8.3                            | 9.1                   | 8.1     | Giỏi       |
| 20  | 2354801024448 | Võ Thị Thúy Nhi       | 29/11/2008 | 7.3                      | 5.8                  | 5.4          | 6.1                | 7.4                            | 4.8                   | 6.3     | Trung bình |
| 21  | 2354801024449 | Lê Bảo Phát           | 03/09/2008 | 8.7                      | 6.6                  | 5.8          | 7.0                | 8.7                            | 7.2                   | 7.6     | Khá        |

| STT | MSHS          | Họ và tên            | Ngày sinh  | Giáo dục QP - An ninh(2) | Giáo dục thể chất(1) | Pháp luật(1) | Điện tử căn bản(5) | Lắp ráp và cài đặt máy tính(5) | Giáo dục Chính trị(2) | Điểm TB | Xếp loại   |
|-----|---------------|----------------------|------------|--------------------------|----------------------|--------------|--------------------|--------------------------------|-----------------------|---------|------------|
| 22  | 2354801024450 | Nguyễn Hoàng Phúc    | 18/02/2008 | 0.0                      | 0.0                  | 0.0          | 0.0                | 0.0                            | 0.0                   | 0.0     | Yếu        |
| 23  | 2354801024451 | Đào Văn Đoàn         | 06/10/2007 | 9.2                      | 7.6                  | 7.8          | 7.6                | 9.1                            | 7.9                   | 8.2     | Giỏi       |
| 24  | 2354801024453 | Nguyễn Bảo Kim Thanh | 04/05/2008 | 8.7                      | 8.3                  | 6.7          | 7.7                | 8.3                            | 8.7                   | 8.0     | Giỏi       |
| 25  | 2354801024454 | Lê Thị Phương Thảo   | 25/11/2007 | 0.0                      | 0.0                  | 0.0          | 0.0                | 0.0                            | 0.0                   | 0.0     | Yếu        |
| 26  | 2354801024455 | Nguyễn Minh Thư      | 04/09/2008 | 0.0                      | 0.0                  | 7.1          | 6.1                | 5.9                            | 8.8                   | 6.5     | Trung bình |
| 27  | 2354801024457 | Võ Thị Huyền Trân    | 21/06/2008 | 7.0                      | 7.0                  | 8.6          | 6.3                | 7.2                            | 8.8                   | 7.2     | Khá        |
| 28  | 2354801024458 | Nguyễn Bảo Trọng     | 13/10/2008 | 8.1                      | 6.7                  | 5.7          | 7.3                | 8.9                            | 7.0                   | 7.7     | Khá        |
| 29  | 2354801024459 | Thái Minh Trung      | 29/01/2008 | 8.5                      | 8.4                  | 5.8          | 7.3                | 8.4                            | 8.8                   | 7.8     | Khá        |
| 30  | 2354801024460 | Lê Triệu Vy          | 20/11/2008 | 8.5                      | 7.9                  | 7.7          | 7.0                | 8.3                            | 8.3                   | 7.8     | Khá        |
| 31  | 2354801024461 | Huỳnh Văn Vỹ         | 13/04/2008 | 0.0                      | 0.0                  | 0.0          | 7.0                | 0.0                            | 0.0                   | 2.7     | Yếu        |

Lưu ý: Môn học *Giáo dục thể chất* và *Giáo dục QP - AN* không tính điểm vào điểm tổng kết.

TL. HIỆU TRƯỞNG  
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 26 tháng 06 năm 2024  
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái



